TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HNGĐ-ST
Ngày 19-10-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tỵ

Bà Đồng Thị Thường

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Mai Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 328/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thu T; nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Ngô Văn S, nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, tại Bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2012. Sau khi kết hôn, chị về chung sống cùng gia đình anh S ở thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra va chạm đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện tại chị và anh S sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình

cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Văn S.

Về con chung: Chị và anh Ngô Văn S có một con chung là Ngô Nam A, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2012. Chị đề nghị Tòa án giao con chung cho anh S nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn là anh Ngô Văn S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng của anh và chị Nguyễn Thị Thu T theo như chị T đã khai là đúng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị T xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Thu T có một con chung theo như lời khai chị T đã trình bày là đúng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh và chị T ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con chung cho anh nuôi dưỡng.Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn đã không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo của Tòa án đã vi phạm các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Căn cứ khoản 1, Điều 28; Điều 147; khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu T; giao con chung Ngô Nam A, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2012 cho anh Ngô Văn S nuôi dưỡng; không xem xét, giải quyết về tài sản. Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về việc xét xử vắng mặt đương sự:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu T và bị đơn anh Ngô Văn S vắng mặt tại phiên tòa và có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên căn cứ khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Thu T và anh Ngô Văn S.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Căn cứ lời khai các đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do các đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Ngô Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2012. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính

tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên xảy ra va chạm đánh cãi chửi nhau. Hiện tại vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh S đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị T và anh S thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Ngô Văn S có một con chung là Ngô Nam A, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2012. Chị T và anh S đều có quan điểm đề nghị Tòa án giao con chung cho anh S nuôi dưỡng. Xét thấy, quan điểm của chị T và anh S là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[4] *Về việc cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Ngô Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Ngô Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 28; Điều 147; khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T được ly hôn anh Ngô Văn S.

2. Về con chung: Giao con chung Ngô Nam A, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2012 cho anh Ngô Văn S nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 20 tháng 10 năm 2018 đến khi con chung Ngô Nam A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí

ly hôn theo Biên lai thu tiền số 15338 ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A. Nên chị T không phải nộp nữa.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- UBND xã L, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Thường **Phạm Văn Tỵ** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Lê Thiện, huyện An Dương, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Văn Thước	**Phạm Văn Tỵ**	**Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Hòa, huyện An Dương, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Hưng, huyện An Dương, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
-Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
-UBND xã Đồng Thái,An Dương, HP;
- Đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
-Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND TT An Dương, An Dương, HP (nơi đăng ký kết hôn);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Minh Huế